TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2021/QĐST-HNGĐ	*Quận 6, ngày 08 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 249/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Trà Vinh

Địa chỉ liên lạc: Đường L, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Bà Võ Thị Vạn H, sinh năm: 1985

Địa chỉ liên lạc: Đường L, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H đều xác nhận do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên ông Ph và bà H thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn của ông Ph và bà H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Quốc Anh, sinh ngày: 21/7/2016. Hai bên thoả thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ph cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (ba triệu đồng) cho đến khi cháu Quốc Anh đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Quốc Anh, sinh ngày: 21/7/2016. Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H thoả thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Ph cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng (ba triệu đồng) cho đến khi cháu Quốc Anh đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng cụ thể như sau: Cấp dưỡng theo tháng, thực hiện vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Quốc Anh đủ 18 tuổi, thực hiện tại Cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ khi bà Võ Thị Vạn H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Thanh Hồng Ph không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ khoản tiền cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng như đã nêu trên thì hàng tháng ông Ph còn phải trả cho bà H tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H tự khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011505 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Ph và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 28 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 cấp ngày 16/3/2016 cho ông Nguyễn Thanh Hồng Ph và bà Võ Thị Vạn H không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 6;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6;
- Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6, TP. HCM;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thụy Bích Ngọc